**PHỤ LỤC 1**

**NHÓM NGÀNH PHÙ HỢP VỚI NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Ngành đăng ký dự tuyển: Địa chất học; Mã số 9440201

Nhóm ngành phù hợp (theo thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên nhóm ngành phù hợp** | **Mã số** |
| 1 | Khoa học trái đất | 84402 |
| 2 | Khoa học môi trường | 84403 |
| 3 | Kỹ thuật Địa chất, địa vật lý và trắc địa | 85205 |
| 4 | Kỹ thuật mỏ | 85206 |

**PHỤ LỤC 2**

**DANH SÁCH MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI MINH CHỨNG CHO TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Ngôn ngữ** | **Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận** | **Trình độ/Thang điểm** |
| 1 | Tiếng Anh | TOEFL iBT | Từ 46 trở lên |
| IELTS | Từ 5.5 trở lên |
| Cambridge Assessment English | B2 First/B2 BusinessVantage/LinguaskillThang điểm: từ 160 trở lên |
| 2 | Tiếng Pháp | CIEP/Alliance française diplomas | TCF từ 400 trở lênDELF B2 trở lênDiplôme de Langue |
| 3 | Tiếng Đức | Goethe -Institut | Goethe- Zertifikat B2 trở lên |
| The German TestDaF language certificate | TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên |
| 4 | Tiếng Trung Quốc | Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK) | HSK level 4 trở lên |
| 5 | Tiếng Nhật | Japanese Language Proficiency Test (JLPT) | N3 trở lên |
| 6 | Tiếng Nga | ТРКИ - Тест по русскомуязыку как иностранному(TORFL - Test of Russian as a Foreign Language) | TPKИ-2 trở lên |
| 7 | Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác | Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam | Từ bậc 4 trở lên |

**PHỤ LỤC 3**

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐƠN XIN DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2024**

**TẠI VIỆN KHOA HỌC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN**

 1. Họ và tên thí sinh:..............................................................................

Ảnh 4x6 (có dấu cơ quan)

2. Nghề nghiệp (theo mã ngạch bảng lương): ......................................

3. Ngày, tháng, năm sinh: ......................................................................

4. Giới tính: Nam  Nữ: 

5. Cán bộ Nhà nước thuộc cơ quan: ...................................................... ................................................................................................................ 6. Đối tượng khác: Doanh nghiệp  Tự do 

7. Địa chỉ nơi làm việc: ..........................................................................

8. Tốt nghiệp đại học năm: ………...........

Chuyên ngành: ..........................................................

Loại tốt nghiệp: Giỏi trở lên  Khá  Điểm trung bình 

9. Tốt nghiệp Thạc sĩ năm: .................. Chuyên ngành: ............................................................

10. Số bài báo đã công bố trên tạp chí khoa học:……………………………

11. Ngành đăng ký đào tạo: Địa chất học; Mã số: 9440201

12. Trình độ ngoại ngữ: …………………………………………………………………...

13. Cán bộ dự định hướng dẫn 1: ..........................................................................................

14. Địa chỉ liên lạc với thí sinh: ........................................................................................

 Tôi xin cam kết thực hiện quy định về đào tạo tiến sĩ của Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản và các quy định khác của Nhà nước sau khi trúng tuyển.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Cơ quan cử đi học hoặc Chính quyền địa phương** | Hà Nội, ngày...... tháng ...... năm 2024**Thí sinh ký tên** |

 1 Quy định về tiêu chuẩn người hướng dẫn theo Điều 5 Thông tư 18 /2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ GDĐT

**PHỤ LỤC 4**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

1. **Thông tin cơ bản**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên | ….. | Ngày sinh | …/…../…… |
| Chức danh khoa học |  | Giới tính |  |
| Vị trí công tác  |  | Số CMTND |  |
| Cơ quan công tác |  |
| Đơn vị công tác |  |
| Địa chỉ |  |
| E-mail |  |
| Điện thoại |  |

1. **Quá trình đào tạo**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thời gian** | **Nơi đào tạo** | **Chuyên ngành** | **Trình độ** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. **Quá trình công tác**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thời gian** | **Nơi công tác** | **Vị trí** | **Địa chỉ** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. **Trình độ ngoại ngữ** (rating: A- Poor/deficient; B Fair; C- Sufficient; D- Fluent)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngoại ngữ** | **Kỹ năng nghe** | **Kỹ năng nói** | **Kỹ năng đọc** | **Kỹ năng viết** |
| Tiếng Anh |  |  |  |  |
| …… |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. **Lĩnh vực nghiên cứu**
	1. *Lĩnh vực nghiên cứu chính*

……………………………….

* 1. *Các đề tài, dự án đã thực thiện*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài/ dự án** | **Tổ chức tài trợ & số tiền tài trợ** | **Thời gian thực hiện** | **Vị trí / vai trò trong dự án** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |

* 1. *Các bài báo đã công bố*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tạp chí** | **Tác giả** | **Tên bài báo** | **Mã số ISSN/ISBN** | **Năm công bố** |
| **1** | **Các bài báo trong danh mục tạp chí ISI / Scopus** |
| 1.1 |  |  |  |  |  |
| **2** | **Bài báo trên các tạp chí quốc tế khác** |
| 2.1 |  |  |  |  |  |
| 2.2 |  |  |  |  |  |
| **3** | **Bài hội thảo trong nước/quốc tế** |
| 3.1 |  |  |  |  |  |
| 3.2 |  |  |  |  |  |
| **4** | **Bài báo trên các tạp chí khoa học trong nước** |
| 4.1 |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của cơ quan công tác** | ……, ngày….. tháng…… năm 2024Người khai(ký, ghi rõ họ tên) |

**PHỤ LỤC 5**

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

**VIỆN KHOA HỌC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN**

**ĐỀ CƯƠNG LUẬN ÁN TIẾN SĨ**

(Ghi tên đề tài luận án)

Ngành:

Mã số:

Họ và tên (thí sinh dự tuyển):

Hà Nội - 2024

1. **TÍNH CẤP THIẾT, Ý NGHĨA THỰC TIỄN VÀ LÝ LUẬN**

**II. CÂU HỎI NGHIÊN CỨU VÀ GIẢ THIẾT NGHIÊN CỨU**

**III. TỔNG QUAN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ**

**IV. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU**

**4.1 Mục đích của luận án**

**4.2 Nội dung nghiên cứu**

**4.3 Các phương pháp nghiên cứu**

**4.4. Những đóng góp mới (dự kiến)**

**4.5. Bố cục dự kiến của luận án** (nêu một số yêu cầu, chương, mục chính trongcác chương)

*Mở đầu:*

*Chương 1: Tổng quan*

*Chương 2:*

*Chương 3:*

*………………*

*Chương…: Kết luận và kiến nghị*

1. **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

**VI. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**PHỤ LỤC 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THƯ GIỚI THIỆU**

**Kính gửi:** Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản

Nội dung thư giới thiệu phải có những nhận xét đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

1. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
2. Năng lực hoạt động chuyên môn;
3. Phương pháp làm việc;
4. Khả năng nghiên cứu;
5. Khả năng làm việc theo nhóm;
6. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
7. Triển vọng phát triển về chuyên môn;
8. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm NCS.

.............., ngày ...... tháng ....... năm 2024

*(Ký ghi rõ họ tên, trình độ và chức danh khoa học)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan:**V/v giới thiệu cán bộ dự thi nghiên cứu sinh | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *..........., ngày …. tháng …. năm 20….* |

**PHỤ LỤC 7**

**Kính gửi:** **Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản**

Giới thiệu ông (bà):..............................................................................................

Ngày sinh: ............................................................................................................

Quê quán: ............................................................................................................

Chức vụ: ..........................................................................................................

Là cán bộ trong biên chế (hợp đồng dài hạn) của cơ quan chúng tôi, từ năm …… đến nay.

Được đăng ký xét tuyển nghiên cứu sinh tại Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản năm 2024. Ngành: Địa chất học; Mã số: 9440201

Nếu trúng tuyển, cơ quan chúng tôi xin cam kết đảm bảo cho nghiên cứu sinh học tập nghiên cứu theo đúng Quy định chi tiết đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Như trên;
* Lưu …, .. (…).
 | **Thủ trưởng cơ quan** *(ký tên đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC 8**

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TOÀN KHÓA CỦA NGHIÊN CỨU SINH**

Cơ sở đào tạo:

Họ và tên nghiên cứu sinh:

Tên đề tài:

Ngành đào tạo:

Mã ngành đào tạo:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Nội dung học tập, nghiên cứu** | **Khối lượng học tập, nghiên cứu đăng ký** | **Kết quả dự kiến** |
| Năm thứ 1 | *Các học phần về chuyên môn bổ sung (nếu có)* | *10 - 12 tín chỉ* | *Chứng nhận kết thúc học phần* |
|   | *Các học phần về phương pháp nghiên cứu* | *04 -06 tín chỉ* | *Chứng nhận kết thúc học phần* |
| Năm thứ 2 | *Thực hiện phần 1 của Luận án* | *đến 24 tín chỉ* | *Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu,...* |
| Năm thứ 3 | *Thực hiện phần 2 của Luận án* | *đến 30 tín chỉ* | *Luận án và các bài công bố,…* |
| Năm thứ 4 | *Thực hiện phần 3 của Luận án* | *Số tín chỉ còn lại của chương trình 04 năm* | *Luận án và các bài công bố,…* |

***Lưu ý****: Phần in nghiêng là ví dụ về các nội dung trong kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. Kế hoạch cụ thể của nghiên cứu sinh được xây dựng căn cứ vào quy định của Viện về chương trình đào tạo tiến sĩ đã công bố.*